TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2025/HSST
Ngày: 18/7/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Đinh Thị Ngọc Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Nga – Cán bộ hưu trí và bà Nguyễn Thị Hồng Minh – Giáo viên trường Tiểu học Hữu Nghị.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Quỳnh Nga - Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Phú Thọ, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 55/2025/HSST ngày 23 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2025, ngày 19 tháng 6 năm 2025. ***Vụ án được xử kín.*** Đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Lê Thanh T; sinh ngày 27/10/1995 tại Đồng Nai;

Nơi ở hiện tại: 69/6 đường 11, KP4 phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh (Nay là phường Linh Xuân, TP Hồ Chí Minh); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số CCCD: 079195019166; cấp ngày 30 tháng 5 năm 2023. Nơi cấp: Cục C06, Bộ Công an; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1953 và bà Lê Thị V (Đã chết); Có chồng là Nguyễn Hoàng P (đã ly hôn năm 2022, có 01 con tên Nguyễn Hoàng Phú Q sinh 2017.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/11/2024 đến nay. Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. Dương Thị Hoài V; sinh ngày 17/5/1991. tại Gia Lai;

Nơi thường trú: tổ dân phố 7, thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai (Nay là xã Ia Grai, tỉnh Gia Lai); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số CCCD: 064191011493; cấp ngày 27 tháng 12 năm 2021. Nơi cấp: Cục C06, Bộ Công an; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Xuân H, sinh năm 1965 và bà Lê Thị L; sinh năm 1973; Chồng là Nguyễn Hồng P (đã ly hôn); Có 02 con, lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh ngày 23/01/2024 (hiện con anhỏ đã được nhận làm con nuôi tại Singapore)

Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/11/2024 đến nay. Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

3. Dương Thị Thảo S; sinh ngày 27/01/1991. tại Vĩnh Long;

Nơi thường trú: Ấp Trung Tín, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long (Nay là xã Trung Thành, tỉnh Vĩnh Long).

Nơi ở hiện tại: 51 Bình Tiên, phường 07, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh (Nay là phường Bình Tiên, TP Hồ Chí Minh); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số thẻ CCCD: 086191006568; cấp ngày 21 tháng 12 năm 2021. Nơi cấp: Cục C06, Bộ Công an; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn K; sinh năm 1957 và bà Huỳnh Thị Kim L; sinh năm 1962; Bị cáo chưa có chồng, có 01 con Dương Huỳnh Minh P, sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/11/2024 đến nay. Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

4. Bàn Mùi P; sinh ngày 11/5/1995 tại Đắk Nông;

Nơi thường trú: Đội 2, thôn Thượng, xã Đồng Tâm, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang (Nay là xã Đồng Tâm, tỉnh Tuyên Quang); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số thẻ CCCD: 004195003131; cấp ngày 27 tháng 01 năm 2023. Nơi cấp: Cục C06, Bộ Công an; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bàn Vườn P (đã chết) và bà Phùng Mùi D; sinh năm 1975; Chồng là Sèn Văn B; sinh năm 1995; Có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/11/2024 đến nay. Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

* **Người bị hại**: Cháu Bùi Anh M, sinh ngày 06/11/2024; Địa chỉ: xóm Vó Trên, xã Nhân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình (Nay là xóm Vó Trên, xã Nhân Nghĩa, tỉnh Phú Thọ)

Đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Bùi Thị T1, sinh năm 1989; Địa chỉ: xóm Vó Trên, xã Nhân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình (Nay là xóm Vó Trên, xã Nhân Nghĩa, tỉnh Phú Thọ). (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Bà Đinh Thị Y - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước số 3, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :*** Chị Nguyễn Lê Cẩm P, sinh năm 1989.

Địa chỉ: 20/7 Phạm Thế Hiển, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh (Nay là phường Chánh Hưng, TP Hồ Chí Minhp.

Tạm trú tại : Ấp 26, xã Đông Thanh, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

**** Người làm chứng:***

1. anh Mai Văn D sinh năm 1990.

Địa chỉ: TDP Na khui, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai (nay là TDP Na Khui, xã Mường Khương, tỉnh Lào Cai)

2. anh Nguyễn Xuân H sinh năm 2000.

Địa chỉ : Tổ 7, phường Đồng Tiến, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. (nay là tổ 7, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ). Vắng mặt.

3. anh Võ Văn Hên sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tân Hòa Thượng, Tân Mỹ, Lấp Vò, Đồng Tháp. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. anh Bùi Văn T sinh năm 1988.

Địa chỉ : xóm Chiềng, xã Tân Lập, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.(nay là xóm Chiềng, xã Tân lập, tỉnh Phú Thọ). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 8/2024, thông qua ứng dụng của các mạng xã hội Facebook, Zalo, Nguyễn Lê Thanh T, làm quen với một đối tượng tự giới thiệu tên là "Hiền" (tài khoản zalo là " Voi Con"). Trong quá trình nói chuyện, "Hiền" nói với Tâm về việc nếu Tâm tìm được những trẻ em mới sinh mà gia đình không có khả năng nuôi dưỡng để giao lại cho "Hiền" thì sẽ trả cho Tâm 60.000.000 ₫/01 cháu, còn nếu giới

thiệu cho "Hiền" thì sẽ được trả công từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng/cháu bé, Nguyễn Lê Thanh T đồng ý.

Khoảng tháng 9/2024, khi tham gia vào nhóm "Nhận và xin con nuôi" trên mang xã hội Facebook, Nguyễn Lê Thanh T quen biết với Dương Thị Hoài V, Nguyễn Lê Thanh T trao đổi với Dương Thị Hoài V về việc Tâm muốn tìm trẻ sơ sinh để nhận và chuyển giao cho người khác để được hưởng tiền, cả hai thống nhất Tâm sẽ trả cho Vân số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng)/01 cháu.

Sau đó Dương Thị Hoài V vào các hội nhóm trên ứng dụng mạng xã hội Facebook có liên quan đến việc cho nhận con nuôi để tìm hiểu; sau đó Vân làm quen với Dương Thị Thảo S; giữa Vân và Sương thống nhất về việc Sương tìm trẻ sơ sinh, nếu tìm được và giao cho Vân, thì Vân sẽ trả công cho Sương 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)/01 cháu. Dương Thị Thảo S đồng ý, và bắt đầu tìm kiếm các mẹ bầu qua các hội nhóm mạng xã hội.

Ngày 04/11/2024, Dương Thị Thảo S sử dụng tài khoản facebook của mình có tên "Ngọc Huyền" vào các hội nhóm có tên "Cho nhận con nuôi" thấy tài khoản "Trịnh Huyền" là của chị Bùi Thị T1 đăng nội dung đang tìm người nhận nuôi con. Sau đó Dương Thị Thảo S dùng số điện thoại di động số 0932.763.132 (Sim không đăng ký thông tin người sử dụng, sim rác), tạo tài khoản Zalo có tên "*Hoa Hồng Tím*" rồi liên lạc điện đến số điện thoại 0383.949.755 của chị Bùi Thị T1, hai bên làm quen và kết bạn zalo với nhau. Qúa trình nói chuyện, chị Bùi Thị T1 nói bản thân đang chuẩn bị sinh con, nhưng hoàn cảnh gia đình khó khăn, không nuôi được con, muốn cho con của mình đi làm con nuôi. Lúc này Dương Thị Thảo S đặt vấn đề về việc Sương muốn nhận con của chị Bùi Thị T1 làm con nuôi và sẽ bồi dưỡng sau sinh cho chị Tâm số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng), do tin tưởng Dương Thị Thảo S muốn nhận con nuôi là thật nên chị Bùi Thị T1 đồng ý. Sau khi thống nhất với chị Bùi Thị T1, Dương Thị Thảo S trao đổi lại với Dương Thị Hoài V, Vân đồng ý và nói sẽ trực tiếp đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình để gặp chị Bùi Thị T1, còn Sương sẽ ra Hòa Bình sau.

Đến ngày 06/11/2024, chị Bùi Thị T1 sinh một bé trai tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình, dự kiến đặt tên cháu trong giấy chứng sinh là Bùi Phúc H (Sau này khai sinh đổi tên là Bùi Anh M), sau đó chị Bùi Thị T1 gọi điện thông báo cho Dương Thị Thảo S biết. Dương Thị Thảo S gọi điện cho Dương Thị Hoài V đồng thời gửi số điện thoại di động của chị Bùi Thị T1 cho Vân để Vân trực tiếp liên hệ với Bùi Thị T1. Lúc này Dương Thị Hoài V đang ở thành phố Hà Nội, cùng ngày 06/11/2024, Vân đi xe ô tô (xe ghép) từ Hà Nội đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hoà Bình để gặp mẹ con chị Bùi Thị T1. Khi gặp chị Bùi Thị T1, Vân giới thiệu là em gái của Sương và chuyển khoản cho chị Bùi Thị T1 số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Sau đó

Dương Thị Hoài V điện thoại thông báo với Nguyễn Lê Thanh T về việc đã tìm được 01 bé sơ sinh, sau khi được Dương Thị Hoài V thông tin về việc đã tìm được 01 bé sơ sinh, Nguyễn Lê Thanh T điện thoại trao đổi với đối tượng "*Hiền*", đối tượng "*Hiền*" đồng ý tiếp nhận cháu bé; sau đó Dương Thị Hoài V yêu cầu Nguyễn Lê Thanh T chuyển trước tiền đặt cọc. Nguyễn Lê Thanh T nhờ chị gái là Nguyễn Lê Cẩm P chuyển tiền vào tài khoản cho Vân số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng). Ngày 09/11/2024, Dương Thị Hoài V tiếp tục quay lại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình gặp mẹ con chị Bùi Thị T1, Vân chuyển thêm cho chị Bùi Thị T1 số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Ngày 08/11/2024, Dương Thị Thảo S đi từ thành phố Hồ Chí Minh ra Hòa Bình với mục đích đến gặp chị Bùi Thị T1 để nhận cháu bé sơ sinh từ chị Tâm sau đó giao cho Vân theo như thỏa thuận. Khi đi, Sương rủ bạn trai là anh Võ Văn Hên cùng đi. Trước đó, Dương Thị Thảo S đã lên mạng xã hội Facbook đặt mua của một đối tượng không quen biết một số giấy tờ liên quan đến trẻ sơ sinh (giấy chứng sinh, giấy ra viện…) với giá 1.000.000 đồng để xuất trình với các cơ quan chức năng khi cần thiết.

Đến khoảng 07 giờ 00 ngày 10/11/2024, Dương Thị Thảo S và anh Võ Văn Hên ra đến Hà Nội thì gặp Dương Thị Hoài V, tiếp đó cả ba người đi xe ô tô (xe ghép) lên Hòa Bình, rồi thuê 02 phòng nghỉ tại Khách sạn Bình Anh 2 (thuộc phường Phương Lâm, nay là Phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ). Sau đó, Sương, Vân và Hên đi đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hoà Bình gặp hai mẹ con chị Bùi Thị T1 rồi quay về Khách sạn Bình Anh 2 để nghỉ ngơi; Dương Thị Hoài V điện thoại và bảo Nguyễn Lê Thanh T sắp xếp ra thành phố Hòa Bình để nhận cháu bé.

Khoảng 13 giờ 00 ngày 11/11/2024, chị Bùi Thị T1 thông báo cho Dương Thị Thảo S và Dương Thị Hoài V biết về việc chị Bùi Thị T1 sẽ được xuất viện và cần tiền thanh toán viện phí. Dương Thị Hoài V trao đổi lại với Nguyễn Lê Thanh T, Nguyễn Lê Thanh T tiếp tục nhờ chị Nguyễn Lê Cẩm P (chị gái ruột của Tâm) chuyển khoản cho Dương Thị Hoài V số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) theo yêu cầu của Vân. Sau khi nhận được tiền của Nguyễn Lê Thanh T, Dương Thị Hoài V và Dương Thị Thảo S đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình, Vân đưa cho Sương 3.150.000 đồng để Sương đưa thêm cho chị Bùi Thị T1, sau đó Vân chuyển khoản số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) vào số tài khoản của chị Bùi Thị T1.

Sau khi được Dương Thị Hoài V thông tin về việc đã tìm được 01 bé sơ sinh, Tâm điện thoại trao đổi với đối "Hiền", đối tượng "Hiền" đồng ý tiếp nhận cháu bé, "Hiền" yêu cầu ngày 11/11/2024 Nguyễn Lê Thanh T đi máy bay ra thành phố Hà Nội, sau đó Tâm đón thêm 01 người phụ nữ (là người của "Hiền"), rồi cả hai cùng đón cháu bé sơ sinh đưa lên khu vực tỉnh Cao Bằng để giao cho người của "Hiền". Trước đó, khoảng tháng 05/2022, Bàn Mùi P, thông qua mạng xã hội cũng quen biết

và kết bạn zalo với đối tượng "Hiền" (sử dụng tài khoản Zalo có tên "Voi Con"). Bàn Mùi P khai nhận ngày 05/11/2024, đối tượng "Hiền" trao đổi với Pham về việc ngày 11/11/2024, Pham xuống Hà Nội, sau đó đi cùng một người phụ nữ bế một cháu bé lên tỉnh Cao Bằng và giao cho một người khác để người này đưa cháu bé sang Trung Quốc; nếu giao thành công đối tượng "Hiền" sẽ trả tiền công cho Pham 5.000 nhân dân tệ (tiền Trung Quốc), Bàn Mùi P đồng ý. Sau đó đối tượng tên "Hiền" gửi số điện thoại của Nguyễn Lê Thanh T cho Bàn Mùi P để hai bên liên hệ với nhau. Đến khoảng 17 giờ ngày 11/11/2024, Nguyễn Lê Thanh T đi máy bay ra đến thành phố Hà Nội, Tâm thuê xe taxi của anh Mai Văn D, sau đó Tâm liên lạc với Bàn Mùi P (theo sự giới thiệu của đối tượng "Hiền") để anh Dự đón Phạm và Tâm cùng lên thành phố Hòa Bình để giao nhận cháu bé sơ sinh.

Ngày 11/11/2024, khi chị Bùi Thị T1 làm thủ tục ra viện thì anh Bùi Văn T (là bạn của chị Tâm và là bố của cháu Bùi Phúc H) bế cháu Hưng đứng đợi ở khu vực căng tin Bệnh viện, khi thấy chị Bùi Thị T1 lên xe ô tô Taxi thì anh Tín giao con cho chị Bùi Thị T1 còn anh Tín đi xe mô tô về nhà trước tại huyện Lạc Sơn.

Ngay sau đó Dương Thị Thảo S cùng lên xe taxi với chị Bùi Thị T1 và yêu cầu đi về Khách sạn Bình Anh 2. Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày tại Khách sạn Bình Anh 2, Dương Thị Thảo S thiết lập một giấy thỏa thuận về việc chị Bùi Thị T1 đồng ý cho cháu Bùi Phúc H (con của chị Tâm) làm con nuôi của Dương Thị Thảo S, và yêu cầu chị Bùi Thị T1 ký tên, điểm chỉ. Vân trả nốt 24.000.000 đồng (Hai mươi bốn triệu đồng) cho chị Tâm theo thoả thuận (chuyển tiền vào số tài khoản của chị Bùi Thị T1), nhận tiền xong chị Bùi Thị T1 giao cháu Bùi Phúc H cho Dương Thị Thảo S.

Như đã thống nhất từ trước với Nguyễn Lê Thanh T, Dương Thị Hoài V và Dương Thị Thảo S bế cháu Bùi Phúc H cùng anh Võ Văn Hên đón xe Taxi (do anh Nguyễn Xuân H điều khiển) ra khu vực đầu cầu 1, thuộc phường Đồng Tiến, thành phố Hoà Bình (nay là Phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ) thì gặp xe của anh Mai Văn D chở Nguyễn Lê Thanh T, Bàn Mùi Phạm đi đến. Khi hai bên gặp nhau, Sương và anh Hên ở lại xe, còn Dương Thị Hoài V bế cháu Bùi Phúc H sang xe Taxi do anh Mai Văn D điều khiển, Vân giao cháu Bùi Phúc H cho Tâm và Bàn Mùi P bế, sau đó 02 xe cùng đi về thành phố Hà Nội. Khi hai xe Taxi chở Vân, Tâm, Pham, cháu Hưng và Taxi chở Sương và Hên đi đến khu vực trạm thu phí thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt giữ. Bị hại là cháu Bùi Phúc H, đã được cơ quan Cảnh sát điều tra giao cho Trung tâm công tác xã hội và quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh Hòa Bình tiếp nhận và chăm sóc, đến nay cháu bé đã được trao trả lại cho chị Bùi Thị T1 (mẹ ruột của cháu) chăm sóc và nuôi dưỡng.

Tại bản Kết luận giám định số 621/24/KLGDADN-PYQG ngày 18/11/2024, của Viện pháp y quốc gia Bộ y tế kết luận:

- Bùi Văn T có quan hệ huyết thống bố - con với cháu bé sơ sinh dự kiến đặt tên là Bùi Phúc H, độ tin cậy 99,9999%.

- Bùi Thị T1 có quan hệ huyết thống mẹ - con với cháu bé sơ sinh dự kiến đặt tên là Bùi Phúc H, độ tin cậy 99,9999%.

Ngày 20/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình ra Quyết định trưng cầu giám định số: 317/QĐ-CSHS. Trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hòa Bình giám định chữ ký, chữ viết đối với các tài liệu do Dương Thị Thảo S giao nộp.

Tại bản Kết luận giám định số 159/KL-KTHS ngày 07/3/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

"1. Chữ viết tại mặt trước; chữ viết từ dòng 1 đến dòng 11, từ dòng 14 đến dòng 19 và chữ ký dưới mục Người nhận con tại mặt sau Giấy thoả thuận về việc cho trẻ em làm con nuôi ngày 11/11/2024 (ký hiệu Al) với chữ ký, chữ viết của Dương Thị Thảo S trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1,M2) do cùng một người ký và viết ra.

- Chữ ký "Tâm", chữ viết họ tên "Bùi Thị T1" tại các dòng 12, 13, 20 mặt sau Giấy thoả thuận về việc cho trẻ em làm con nuôi ngày 11/11/2024 (ký hiệu A1) với chữ ký, chữ viết của Dương Thị Thảo S trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1, M2) không phải do cùng một người ký và viết ra.

2. Hình dấu tròn có nội dung: "SỞ Y TẾ TỈNH CÀ MAU - BỆNH VIỆN SẢN NHI CÀ MAU" trên Giấy chứng sinh ngày 06/11/2024 (ký hiệu A2) và Giấy ra viện ngày 08/11/2024 (ký hiệu A4) với hình dấu tròn của Bệnh viện sản nhi Cà Mau trên biên bản làm việc ngày 08/11/2024 (ký hiệu A4) với hình dấu tròn của Bệnh viện Sản nhi Cà Mau trên Biên bản làm việc ngày 20/01/2025 (Ký hiệu M3) do cùng một con dấu đóng ra.

3. Chữ ký đứng tên BSCKII. Võ Thành Lợi trên Giấy chứng sinh ngày 06/11/2024 (ký hiệu A2) là chữ ký sao in (không phải chữ ký trực tiếp), do vậy không đủ điều kiện giám định truy nguyên người ký.

4. Không đủ cơ sở kết luận giám định chữ ký đúng tên CNHS. Hồ Thị Bích Duyên trên giấy chứng sinh ngày 06/11/2024 (ký hiệu A2) với chữ ký của CNHS Hồ Thị Bích Duyên trên Biên bản làm việc ngày 20/01/2025 (ký hiệu M4).

5. Chữ ký đứng tên BS. Lê Nữ Đài Trang trên Giấy chứng sinh ngày 06/11/2024 (ký hiệu A2) là chữ ký sao in (không phải chữ ký trực tiếp), do vậy không đủ điều kiện truy nguyên người ký.

6. Chữ ký đứng tên BSCKII. Trương Minh Kiển trên Giấy ra viện ngày 08//11/2024 (ký hiệu A4) là chữ ký sao in (không phải chữ ký trực tiếp), do vậy không đủ điều kiện truy nguyên người ký.

7. Chữ ký đứng tên BS. Lê Nữ Đài Trang trên Giấy ra viện ngày 08/11/2024 (kỷ hiệu A4) là chữ ký sao in (không phải chữ ký trực tiếp), do vậy không đủ điều kiện truy nguyên người ký.

8. Không đủ cơ sở kết luận chữ ký đúng tên Vưu Tuyết Nhanh trên Bảng kiểm trước tiêm chủng đối với trẻ dưới 1 tháng tuổi tại các cơ sở tiêm chủng thuộc bệnh viện ngày 06/11/2024 (ký hiệu A3) với chữ ký của Vưu Tuyết Nhanh trên Biên bản làm việc ngày 21/01/2025 (ký hiệu M8)".

*** Vật chứng của vụ án:**

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 điện thoại di động của chị Bùi Thị T1; 01 xe ô tô BKS 24A-060.12 của anh Mai Văn D. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu theo quy định.

Đối với số tiền 17.500.000 đồng (là số tiền còn lại trong tổng số tiền 32.150.000 đồng mà chị Bùi Thị T1 nhận từ Dương Thị Hoài V, chị Bùi Thị T1 tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra và 04 chiếc điện thoại di động thu giữ từ các bị cáo, hiện đang được cơ quan Cảnh sát điều tra bảo quản, sẽ được chuyển đến cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình để xử lý theo hồ sơ.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Lê Thanh T, Dương Thị Hoài V, Dương Thị Thảo S và Bàn Mùi P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai nhận phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 33/CT-VKS- P2 ngày 23/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình đã truy tố các bị cáo Nguyễn Lê Thanh T, Dương Thị Thảo S, Dương Thị Hoài V và Bàn Mùi P về tội "Mua bán người dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 151 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 Phú Thọ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

a) Về trách nhiệm hình sự:

- Nguyễn Lê Thanh T: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 151; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 17, 58 BLHS đề nghị xử phạt BC Nguyễn Lê Thanh T từ 08 năm – 8 năm 6 tháng tù giam.

- Dương Thị Hoài V: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 151; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 17, 58 BLHS đề nghị xử phạt BC Dương Thị Hoài V từ 8 năm – 8 năm 6 tháng tù giam.

- Dương Thị Thảo S: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 151; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 17, 58 BLHS đề nghị xử phạt BC Dương Thị Thảo S từ 8 năm – 8 năm 6 tháng tù giam.

- Bàn Mùi P: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 151; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 17, 58 BLHS đề nghị xử phạt BC Bàn Mùi P từ 07 năm 6 tháng – 8 năm tù giam.

b) Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Đề nghị truy thu xung quỹ nhà nước:

- Truy thu xung quỹ nhà nước số tiền 7.850.000 đồng từ Dương Thị Hoài V.

- Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 17.500.000đ chị Tâm đã giao nộp trong giai đoạn điều tra.

- 04 điện thoại di động của các BC sử dụng trong quá trình phạm tội.

c) Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa, đại diện bị hại không có yêu cầu đề nghị gì nên không đề cập

Đề nghị HĐXX tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa hay tranh luận gì.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày: Từ những nhận định, quan điểm nêu trên :

Thứ nhất, *về trách nhiệm hình sự:* đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 151; điểm s khoản 1, Điều 17, Điều 38, Điều 58 BLHS tuyên các bị cáo phạm tội Mua bán người dưới 16 tuổi và xử phạt các bị cáo theo mức án mà Viện Kiểm sát đề nghị.

Thứ hai, *về trách nhiệm dân sự*: Đại diện bị hại chị Bùi Thị T1 không yêu cầu bồi thường. Đề nghị HĐXX ghi nhận.

Đại diện hợp pháp của bị hại nhất trí với bản luận tội của đại diện VKS và Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp.

Trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật và xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình

sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên toà, các bị cáo Nguyễn Lê Thanh T, Dương Thị Hoài V, Dương Thị Thảo S và Bàn Mùi P đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu được cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể:

Trong thời gian khoảng tháng 8/2024, thông qua các ứng dụng mạng xã hội Facebook và Zalo, Nguyễn Lê Thanh T làm quen với một đối tượng tự giới thiệu tên là "*Hiền*", có tài khoản zalo tên "*Voi Con*", đối tượng "*Hiền*" thống nhất với Tâm về việc Tâm sẽ tìm trẻ em mới sinh, gia đình không có khả năng nuôi dưỡng để giao lại cho người khác, "*Hiền*" sẽ trả công cho Tâm từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ/01 cháu. Sau đó Nguyễn Lê Thanh T trao đổi lại với Dương Thị Hoài V về nội dung cần tìm cháu bé sơ sinh để giao cho người khác để lấy tiền, Tâm và Vân thống nhất Vân sẽ được hưởng 50.000.000đ/01 cháu, Vân đồng ý. Cùng trong thời gian này, Dương Thị Hoài V vào các hội nhóm trên mạng xã hội Facebook đã làm quen với Dương Thị Thảo S, Vân trao đổi lại nội dung muốn tìm trẻ sơ sinh (nội dung như đã trao đổi với Tâm), nếu Sương tìm được Vân sẽ trả công cho Sương 5.000.000 đ/01 cháu, Sương đồng ý.

Vào ngày 04/11/2024, thông qua ứng dụng mạng xã hội Facebook, Dương Thị Thảo S biết được chị Bùi Thị T1 là sản phụ có nhu cầu tìm người nhận nuôi con, Sương liên lạc với chị Tâm, Sương nói với chị Tâm, Sương sẽ nhận con của chị Tâm làm con nuôi, Sương sẽ bồi dưỡng cho chị Tâm 30.000.000đ, chị Tâm đồng ý sau khi sinh xong sẽ giao cháu bé cho Sương.

Ngày 6/11/2024, sau khi biết chị Bùi Thị T1 đã sinh cháu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình, Nguyễn Lê Thanh T, Dương Thị Hoài V và Dương Thị Thảo S thống nhất về việc ra thành phố Hòa Bình để gặp chị Bùi Thị T1 và nhận cháu bé sơ sinh. Trong các ngày 6/11/2024, 08/11/2024 Dương Thị Hoài V, Dương Thị Thảo S đến Bệnh viện tỉnh Hòa Bình để gặp chị Bùi Thị T1 và cháu bé sơ sinh; vào các ngày 09/11/2024 và 11/11/2024 Nguyễn Lê Thanh T đã 02 lần chuyển tổng số tiền 40.000.000 đồng cho Dương Thị Hoài V, sau đó Vân đã chuyển tổng cộng 32.150.000 đồng cho chị Bùi Thị T1; chị Bùi Thị T1 giao con của mình mới sinh (tên dự kiến là Bùi Phúc H, sau này tên khai sinh là Bùi Anh M) cho Vân và Sương, Dương Thị Thảo S thiết lập 01 giấy thỏa thuận về việc chị Bùi Thị T1 tự nguyện giao con mới sinh của mình cho Sương làm con nuôi.

Trong ngày 11/11/2024, theo yêu cầu và chỉ đạo của đối tượng tên "*Hiền*", Nguyễn Lê Thanh T liên lạc với Bàn Mùi P (là người mà đối tượng " *Hiền*" đã thống

nhất từ trước) cùng đi nhận cháu bé sơ sinh sau đó đưa lên tỉnh Cao Bằng giao cho "*Hiền*". Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 11/11/2024, sau khi đã nhận được cháu bé sơ sinh Bùi Anh M, Nguyễn Lê Thanh T, Bàn Mùi P, Dương Thị Hoài V, và Dương Thị Thảo S cùng nhau đi về thành phố Hà Nội, khi đến khu vực trạm thu phí Hòa Bình thì bị cơ quan Công an phát hiện và bắt giữ.

Hành vi mà các bị cáo đã thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành của tội "Mua bán người dưới 16 tuổi", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 151 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và vai trò đồng phạm của các bị cáo:

Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, ý thức được việc Mua bán người dưới 16 tuổi là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì hám lợi mà các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng quyền con người, đặc biệt là quyền được bảo vệ, sống trong môi trường an toàn của trẻ em dưới 16 tuổi. Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Việc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định là cần thiết nhằm giáo dục riêng đối với các bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Trong vụ án này, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo tuy không có bàn bạc từ trước nhưng đã phân chia nhiệm vụ rõ ràng của từng người và cùng thống nhất ý chí để thực hiện hành vi phạm tội, nên xác định vụ án này thuộc trường hợp có đồng phạm giản đơn.

Nguyễn Lê Thanh T giữ vai trò chủ mưu, khởi xướng, là người trực tiếp liên hệ với đối tượng "Hiền" và điều phối toàn bộ quá trình thực hiện hành vi phạm tội, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc nhất.

Dương Thị Hoài V và Dương Thị Thảo S là người thực hành tích cực, trực tiếp tiếp cận sản phụ, thực hiện giao dịch tiền và tham gia vào quá trình giao – nhận trẻ sơ sinh, nên cũng phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng.

Bàn Mùi P là người giúp sức, tham gia theo sự phân công, không giữ vai trò quyết định, thực hiện hành vi theo chỉ đạo, nên được đánh giá có vai trò thấp hơn Tâm, Sương và Vân. Do đó, bị cáo này có thể được xem xét áp dụng mức hình phạt nhẹ hơn, phù hợp với mức độ tham gia của từng bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án tiền sự; Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng cho các bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Lê Thanh T, bị cáo đã ly hôn chồng, hiện đang là mẹ đơn thân một mình nuôi con nhỏ bị khuyết tật trí tuệ, không nói được. Đây là tình tiết thể hiện bị cáo có nhiều khó khăn trong cuộc sống, cần được xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình để giảm nhẹ một phần hình phạt nhằm đảm bảo tính nhân đạo của pháp luật.

Đối với bị cáo Dương Thị Thảo S cũng là mẹ đơn thân, lại là lao động chính trong gia đình, hiện đang một mình nuôi con nhỏ và chăm sóc mẹ già sức khỏe yếu, không còn khả năng lao động. Bị cáo không có nơi ở ổn định, cuộc sống gặp nhiều khó khăn, phải thuê nhà trọ để mưu sinh và duy trì sinh hoạt hằng ngày, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Đối với bị cáo Bàn Mùi P là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

[5] Về vật chứng:

- Đối với số tiền 17.500.000 đồng là tiền dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 04 chiếc điện thoại thu giữ của các bị cáo, xét đây là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu phát mại, sung vào Ngân sách Nhà nước. Cụ thể:

1/ 01 (một) điện thoại di động được niêm phong trong phong bì kín, mặt trước phong bị có ghi " 01 (một) ĐTDĐ Redmi 13C số IMEI: 868329062647080/78; Số IMEI2: 868329062647098/78 của Nguyễn Lê Thanh T giao nộp". Trên mép phong bì có dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

2/ 01 (một) điện thoại di động được niêm phong trong phong bì kín, mặt trước phong bi có ghi " Điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 13C do Bàn Mùi P tự nguyện giao nộp". Trên mép phong bì có dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

3/ 01 (một) điện thoại di động được niêm phong trong phong bì kín, mặt trước phong bi có ghi " 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max do Dương Thị Hoài V tự nguyện giao nộp". Trên mép phong bì có dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

4/ 01 (một) điện thoại di động được niêm phong trong phong bì kín, mặt trước phong bi có ghi " 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92020 do Dương Thị Thảo S tự nguyện giao nộp". Trên mép phong bì có dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- Truy thu số tiền 7.850.000đ của Dương Thị Hoài V là số tiền còn lại trên tổng số 40.000.000 đồng Nguyễn Lê Thanh T đã chuyển cho Vân sử dụng vào mục đích phạm tội để sung vào Ngân sách Nhà nước.

[7] Về Trách nhiệm dân sự:

- Đối với số tiền 14.650.000 đồng (Là tiền chị Bùi Thị T1 đã nhận từ các bị cáo dùng để chi trả viện phí, bồi dưỡng sức khỏe sau sinh, mua bỉm, sữa và đồ dùng cá nhân cho cháu Bùi Anh M), HĐXX xét thấy số tiền trên đã được dùng vào mục đích nhân đạo nên miễn truy thu.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, chị Bùi Thị T1 là đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên HĐXX không xem xét.

[8] Về các nội dung khác:

Trong vụ án này, Nguyễn Lê Thanh T và Bàn Mùi P khai nhận đối tượng có tên "Hiền" (tài khoản zalo tên "Voi Con"), là người đã đặt vấn đề và chỉ đạo Tâm và Pham trong việc mua bán cháu Bùi Phúc H; tuy nhiên do đối tượng "Hiền" và Nguyễn Lê Thanh T và Bàn Mùi P đều trao đổi, tiếp xúc với nhau thông qua các ứng dụng mạng xã hội, Tâm và Pham cũng không biết được nhân thân, lai lịch của đối tượng trên, Cơ quan Điều tra đã tiến hành thu thập các tài liệu, nhưng hiện không có căn cứ để xác định, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Mai Văn D, anh Nguyễn Xuân H là những người lái xe ghép, xe taxi và anh Võ Văn Hên; quá trình điều tra xác định anh Mai Văn D, anh Nguyễn Xuân H và anh Võ Văn Hên không được bàn bạc, thống nhất, không biết gì về hành vi phạm tội của Tâm, Sương, Vân và Pham cũng như không được ăn chia hưởng lợi gì từ hành vi phạm tội trên của các bị cáo, do đó cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý đối với anh Dự, anh Hòa và anh Hên là có căn cứ.

Đối với chị Nguyễn Lê Cẩm P, là người mà Tâm đã nhờ chuyển khoản số tiền 40.000.000 đồng cho Dương Thị Hoài Vẫn, để Vân dùng số tiền trên để thực hiện hành vi phạm tội; quá trình điều tra xác định chị Nguyễn Lê Cẩm P không được bàn bạc, thống nhất cũng như không biết gì về hành vi phạm tội của Nguyễn Lê Thanh T, chị Phương cũng không được ăn chia, hưởng lợi gì, do đó cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý đối với chị Phương là có căn cứ.

Đối với chị Bùi Thị T1 (là mẹ của cháu Bùi Phúc H - bị hại trong vụ án), là người đã giao con mới sinh của mình cho Dương Thị Thảo S và nhận số tiền bồi dưỡng sau sinh là 32.150.000 đồng; Quá trình điều tra xác định chị Tâm do hoàn cảnh khó khăn, không có điều kiện nuôi con, nên mong muốn cho con đẻ của mình đi làm con nuôi, chị Tâm tin tưởng vào Dương Thị Thảo S dó đó đã giao con của mình cho Sương để Sương nuôi dưỡng. Cơ quan điều tra xác định hành vi của chị Bùi Thị T1 thuộc trường hợp vì mục đích nhân đạo, nên không đề cập xử lý hình sự đối với chị Tâm là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với anh Bùi Văn T, là bố đẻ của cháu Bùi Phúc H, quá trình điều tra, cơ quan điều tra xác định anh Tín không biết việc chị Bùi Thị T1 giao cháu Bùi Phúc H cho người khác, không biết gì về hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án, nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với nội dung Dương Thị Thảo S khai nhận mua các giấy chứng sinh, giấy ra viện (mang tên sản phụ Nguyễn Thị Bích Kiều) và giấy đăng kiểm trước tiêm chủng, của một người không quen biết trên mạng xã hội để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra xác định Bệnh viện sản nhi Cà Mau có cấp các giấy tờ trên cho sản phụ Nguyễn Thị Bích Kiều, tuy nhiên đến nay cơ quan điều tra chưa làm việc được với chị Nguyễn Thị Bích Kiều, nên chưa đủ căn cứ để làm rõ nội dung mua bán các loại giấy tờ trên như lời khai của Dương Thị Thảo S, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Lê Thanh T, Dương Thị Hoài V, Dương Thị Thảo S và Bàn Mùi P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố Nguyễn Lê Thanh T, Dương Thị Hoài V, Dương Thị Thảo S và Bàn Mùi P phạm tội "Mua bán người dưới 16 tuổi"

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 151; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Thanh T 8 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/11/2024.
- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 151; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Dương Thị Hoài V 8 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/11/2024.
- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 151; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Dương Thị Thảo S 8 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/11/2024.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 151; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Bàn Mùi P 7 năm 6 tháng tù (bẩy năm sáu tháng), thời hạn tù tính từ ngày 12/11/2024.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: Số tiền 17.500.000 đồng (*Mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền số 0000305 ngày 17/6/2025 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Hoà Bình (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 - Phú Thọ).

- Tịch thu, phát mại sung vào Ngân sách Nhà nước:

1/ 01 (một) điện thoại di động được niêm phong trong phong bì kín, mặt trước phong bị có ghi " 01 (một) ĐTDĐ Redmi 13C số IMEI: 868329062647080/78; Số IMEI2: 868329062647098/78 của Nguyễn Lê Thanh T giao nộp". Trên mép phong bì có dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

2/ 01 (một) điện thoại di động được niêm phong trong phong bì kín, mặt trước phong bi có ghi " Điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 13C do Bàn Mùi P tự nguyện giao nộp". Trên mép phong bì có dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

3/ 01 (một) điện thoại di động được niêm phong trong phong bì kín, mặt trước phong bi có ghi " 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max do Dương Thị Hoài V tự nguyện giao nộp". Trên mép phong bì có dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

4/ 01 (một) điện thoại di động được niêm phong trong phong bì kín, mặt trước phong bi có ghi " 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92020 do Dương Thị Thảo S tự nguyện giao nộp". Trên mép phong bì có dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

(Chi tiết về đặc điểm, tình trạng của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 100/BB/2025 ngày 17 tháng 6 năm 2025 của giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) Công an tỉnh Hòa Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hoà Bình)

5. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Lê Thanh T, Dương Thị Hoài V, Dương Thị Thảo S và Bàn Mùi P mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được cấp, tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh PT;
- VKSND tỉnh PT;
- VKSND KV 12;
- Phòng THA KV12;
- Sở Tư pháp tỉnh PT;
- NTGTT;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Ngọc Hà